

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2024/HS-ST

Ngày: 29 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Thắng.

Ông Trần Văn Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Giang Tấn Sỹ - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 và 29 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2024/TLST-HS, ngày 20 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2024/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ngô Vũ H** (tên gọi khác: Hảo H1), sinh ngày 22-11-1997 tại thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Khóm A, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Vũ Đ và bà Đỗ Thị Ngọc H2; có vợ là Tôn Nữ Kim C và 01 con; tiền án: Có 01 tiền án ngày 31-10-2022, bị Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng kết án 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 12-6-2023, chưa xóa án tích); tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 03-01-2024, đến ngày 08-01-2024 thì tạm giam; có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Minh G** (tên gọi khác: M), sinh ngày 10-10-1993 tại thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Khóm G, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh H3 và bà Đoàn Thị Kim N; chưa có vợ con; tiền án: Có 02 tiền án: Ngày 30-9-2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng kết án 06 tháng tù về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” (Bản án số 29/2021/HSST ngày 30-9-2021, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08-11-2022); Ngày 30-9-2021 bị Tòa

án nhân dân thị xã Ngã Năm kết án 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 30/2021/HSST ngày 30-9-2021, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08-11-2022, chưa xóa án tích).

Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 26-9-2020, bị Công an xã M, thị xã N xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nộp phạt ngày 16-10-2020 (đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị tạm giữ ngày 02-01-2024, đến ngày 08-01-2024 thì tạm giam; có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Vũ L** (tên gọi khác: T), sinh ngày 06-10-1995 tại thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C1 và bà Lương Thị N1; có vợ là Bùi Thị Bảo T1 và 02 con; Tiền án: Không. Tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 02-01-2024, đến ngày 08-01-2024 thì tạm giam; có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Ngô Vũ H, Nguyễn Minh G, Nguyễn Vũ L:*
Luật sư **Phạm Minh T2** - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh S (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông **Nguyễn Minh H3**, sinh năm 1961; địa chỉ: Khóm G, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. Ông **Nguyễn Văn C1**, sinh năm 1972; địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

3. Bà **Lương Thị N1**, sinh năm 1971; địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Chị **Tôn Nữ Kim C**, sinh năm 1993; địa chỉ: Khóm A, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

2. Ông **Đoàn Thanh P**; địa chỉ: Khóm A, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 02-01-2024 bị cáo Nguyễn Vũ L (ở ấp M, xã L, thị xã N) điện thoại cho bị cáo Nguyễn Minh G (ở Khóm G, Phường A, thị xã N) rủ nhau hùn tiền mua ma túy về sử dụng. Bị cáo Nguyễn Minh G liền điện thoại cho bị cáo Ngô Vũ H (đang thuê phòng trọ của ông Đoàn Thanh P ở Khóm A, Phường A, thị xã N) đặt mua ma túy đá với số tiền 200.000 đồng, và thông báo cho bị cáo Ngô Vũ H biết là bị cáo Nguyễn Vũ L sẽ chạy xe mô tô đến nhận ma túy.

Sau đó, bị cáo Nguyễn Vũ L tiếp tục điện thoại lại cho bị cáo Nguyễn Minh G hỏi “*Có mua ma túy được không*”, bị cáo Nguyễn Minh G trả lời “*Đặt mua ma*

túi của H4 rồi, số tiền 200.000 đồng”, đồng thời bị cáo Nguyễn Minh G kêu bị cáo Nguyễn Vũ L chạy xe mô tô đến gặp bị cáo Ngô Vũ H để nhận ma túy. Khoảng 05 phút sau, bị cáo Nguyễn Vũ L điều khiển chiếc xe mô tô biển số 55X2-3653 đi đến trước phòng số 06 Phòng trọ của ông Đoàn Thanh P (ở Khóm A, Phường A, thị xã N), gặp bị cáo Ngô Vũ H nhận gói ma túy đá (để trong ống nhựa màu xanh, sọc trắng, hàn kín hai đầu). Sau đó, bị cáo Nguyễn Vũ L đưa cho bị cáo Ngô Vũ H số tiền 200.000 đồng rồi cầm gói ma túy trong tay và điều khiển xe mô tô đi về nhà của bị cáo Nguyễn Minh G. Tại đây, các bị cáo Nguyễn Minh G và Nguyễn Vũ L ngồi trên chiếc giường ngủ ở phía nhà sau. Lúc này, bị cáo Nguyễn Vũ L dùng kéo cắt một đầu ống nhựa màu xanh sọc trắng ra, đổ chất ma túy vào trong phễu thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy), rồi bật ống quẹt gas đốt sử dụng trái phép chất ma túy xong, bị cáo Nguyễn Vũ L đưa phễu thủy tinh và ống quẹt gas cho bị cáo Nguyễn Minh G thay phiên nhau sử dụng trái phép chất ma túy.

Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày 02-01-2024, nhận được tin báo của nhân dân, lực lượng Công an thị xã N kết hợp cùng Công an P1, thị xã N tiến hành kiểm tra, phát hiện các bị cáo Nguyễn Minh G và Nguyễn Vũ L đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Công an lập biên bản phạm tội quả tang và tạm giữ vật chứng có liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời dẫn giải các bị cáo Nguyễn Minh G và Nguyễn Vũ L về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đều khai nhận gói ma túy mà các bị cáo sử dụng và bị lực lượng Công an thu giữ là mua của bị cáo Ngô Vũ H.

Ngay sau đó, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thị xã N tiến hành mời bị cáo Ngô Vũ H về cơ quan Công an làm việc thì bị cáo Ngô Vũ H đã thừa nhận: Vào ngày 31-12-2023, bị cáo Ngô Vũ H hẹn gặp tên H5 (ở thành phố Cần Thơ, bị cáo không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) ở phía sau Trường Trung học phổ thông M1 (thuộc Khóm A, Phường A, thị xã N). Tại đây bị cáo Ngô Vũ H mua gói ma túy của tên H5 với số tiền 400.000 đồng đem về phòng trọ của ông Đoàn Thanh P (ở Khóm A, Phường A, thị xã N) để sử dụng. Số ma túy còn lại cho đến ngày 02-01-2024 thì bị cáo Ngô Vũ H đã bán cho các bị cáo Nguyễn Minh G và Nguyễn Vũ L như đã nêu trên.

Theo kết luận giám định số 02/KLMT-KTHS ngày 11/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh S, kết luận:

- Gói 01: Mẫu chất rắn màu nâu (A1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng **0,0199gam**, loại **Methamphetamine**;

01 (một) ống nhựa màu xanh – trắng (A2) được niêm phong gửi giám định có tìm thấy thành phần ma túy, loại **Methamphetamine**. Không xác định được khối lượng tinh thể rắn màu trắng bên trong, do mẫu quá ít.

- Gói 02: 14 túi nylon trong có một đầu hở và 01 túi nylon trong được hàn kín được niêm phong gửi giám định có tìm thấy thành phần ma túy, loại **Methamphetamine**. Không xác định được khối lượng tinh thể rắn bên trong do mẫu quá ít.

Ngày 08-01-2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã N ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Ngô Vũ H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và khởi tố bị can đối với Nguyễn Minh G và Nguyễn Vũ L, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Qua quá trình điều tra, bị cáo Ngô Vũ H đã khai nhận thêm: Trước ngày bị bắt giữ (ngày 02-01-2024), thì bị cáo Ngô Vũ H đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Minh G 03 lần (lần 1 số tiền 200.000 đồng, lần 2 số tiền 100.000 đồng, và lần 3 số tiền 100.000 đồng) và trong những lần nhận cuộc điện thoại của bị cáo Nguyễn Minh G đặt mua ma túy, thì bị cáo Ngô Vũ H đều trực tiếp giao gói ma túy tại trước cửa nhà của bị cáo Nguyễn Minh G (ở địa chỉ Khóm G, Phường A, thị xã N). Các bị cáo Nguyễn Minh G và Nguyễn Vũ L cũng thừa nhận trước ngày bị bắt giữ (ngày 02-01-2024) các bị cáo hùn tiền đặt mua ma túy của bị cáo Ngô Vũ H, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của bị cáo Nguyễn Minh G 01 lần, còn lại bị cáo Nguyễn Minh G có 02 lần tự đặt mua ma túy của bị cáo Ngô Vũ H và sử dụng một mình tại nhà của bị cáo.

Cáo trạng số 29/CT-VKSNN ngày 18-6-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Ngô Vũ H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Nguyễn Minh G, Nguyễn Vũ L về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng giữ quyền công tố đã luận tội và tranh luận; sau khi phân tích hành vi, mức độ phạm tội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Tuyên bố bị cáo Ngô Vũ H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh G và Nguyễn Vũ L phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Vũ H từ 08 năm đến 09 năm tù.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 47, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh G từ 08 năm đến 09 năm tù.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 47, khoản 1 Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ L từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) chai nhựa màu trắng hiệu STING nắp nhựa màu đỏ được đựng thùng 02 lỗ: 01 lỗ gắn ống nhựa màu trắng; 01 lỗ gắn ống thủy tinh, đầu ống có phễu và uốn cong phần đầu

ống; 01(một) queet gas hiệu Hoa Việt; 01 (một) bịch nylon màu trắng được hàn kín ở hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, bịch có kích thước (1 x 2) cm nghi là ma túy (qua giám định kết luận là 0,2042 gam ma túy loại Methamphetamine). Trả lại cho bị cáo Nguyễn Vũ L 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại bàn phím, màu đen, đã qua sử dụng; trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh G 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03 màu đỏ, đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Ngô Vũ H, Nguyễn Minh G, Nguyễn Vũ L thống nhất với bản cáo trạng, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Trong phần tranh luận, các bị cáo đều trình bày đã hối hận về hành vi phạm tội của mình nên xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Ngô Vũ H, Nguyễn Minh G, Nguyễn Vũ L là Luật sư Phạm Minh T2 thống nhất với nội dung cáo trạng về tội danh truy tố đối với các bị cáo là “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên về vai trò đồng phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Tuy nhiên, về định khung hình phạt, qua phân tích và tranh luận tại phiên tòa, người bào chữa cho các bị cáo lập luận: Ngoài lời nhận tội của các bị cáo, không chứng minh được số lượng ma túy, loại ma túy, không thu giữ được vật chứng những lần trước đó nên không thỏa mãn tình tiết định khung “phạm tội nhiều lần”. Do đó, người bào chữa cho các bị cáo đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 255 đối với các bị cáo Nguyễn Minh G, Nguyễn Vũ L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Vũ H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo Ngô Vũ H, Nguyễn Minh G1, Nguyễn Vũ L đều hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thị xã N, tỉnh Sóc Trăng, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt những người làm chứng: Xét thấy, những người làm chứng bà Tôn Nữ Kim C, ông Đoàn Thanh P đều đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của họ không làm cản trở đến việc xét xử vụ án. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 293, của Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết

định xét xử vắng mặt những người làm chứng nêu trên.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Ngô Vũ H, Nguyễn Minh G và Nguyễn Vũ L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Cụ thể: Vào ngày 02-01-2024 bị cáo Nguyễn Minh G điện thoại cho bị cáo Ngô Vũ H đặt mua ma túy với số tiền 200.000 đồng, sau đó bị cáo Nguyễn Vũ L điều khiển xe mô tô biển số 55X2-3653 đi đến phòng số 06 Phòng trọ của ông Đoàn Thanh P (ở Khóm A, Phường A, thị xã N), gặp bị cáo Ngô Vũ H mua gói ma túy (để trong ống nhựa màu xanh, sọc trắng, hàn kín hai đầu) với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong bị cáo Nguyễn Vũ L đem gói ma túy về nhà của bị cáo Nguyễn Minh G (ở Khóm G, Phường A, thị xã N). Tại đây, các bị cáo Nguyễn Minh G và Nguyễn Vũ L đổ chất ma túy vào trong phễu thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy), và thay phiên nhau sử dụng trái phép chất ma túy, đến khi bị lực lượng Công an phát hiện đã thu giữ trong phễu thủy tinh có chất rắn màu nâu có khối lượng 0,0199gam, loại Methamphetamine.

[4] Xét lời thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai, tường trình của bị cáo, của những người làm chứng trong quá trình điều tra. Lời khai của bị cáo còn phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở xác định bị cáo Ngô Vũ H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, các bị cáo Nguyễn Minh G, Nguyễn Vũ L có hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ, địa điểm sử dụng ma túy để người khác cùng sử dụng ma túy, có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Qua điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ngô Vũ H đã tự thú, khai nhận thêm 03 lần bán ma túy trước đó cho Nguyễn Minh G (lần 1 số tiền 200.000 đồng, lần 2 số tiền 100.000 đồng, và lần 3 số tiền 100.000 đồng), và trong những lần nhận cuộc điện thoại của bị cáo Nguyễn Minh G đặt mua ma túy, thì bị cáo Ngô Vũ H đều trực tiếp giao gói ma túy tại trước cửa nhà của bị cáo Nguyễn Minh G (Khóm G, Phường A, thị xã N); Còn đối với các bị cáo Nguyễn Minh G và Nguyễn Vũ L cũng thừa nhận trước ngày bị bắt giữ (ngày 02-01-2024) các bị cáo hùn tiền đặt mua ma túy của bị cáo Ngô Vũ H, và sau đó tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của bị cáo Nguyễn Minh G 01 lần, còn 02 lần kia bị cáo Nguyễn Minh G tự đặt mua ma túy của bị cáo Ngô Vũ H và sử dụng một mình tại nhà của bị cáo.

[5] Vì vậy, hành vi của bị cáo Ngô Vũ H thuộc tình tiết định khung hình phạt “*Phạm tội nhiều lần*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Minh G và Nguyễn Vũ L thuộc tình tiết định khung hình phạt “*Phạm tội nhiều lần*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự đối với tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố đối với hành vi của các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan cho các bị cáo.

[6] Hành vi của các bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ nhận thức và năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo

phải biết rằng ma túy là chất độc hại, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của chính bản thân các bị cáo và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác trong xã hội nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhằm tạo thu nhập bất chính và thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, là khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ. Do đó, cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo cải tạo, học tập, sửa chữa sai lầm và góp phần răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Tuy nhiên, khi quyết định mức hình phạt, HĐXX xem xét đến vai trò của các bị cáo; đồng thời, xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các đặc điểm về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để cá thể hóa trách nhiệm hình sự. Cụ thể:

[8] Bị cáo Ngô Vũ H: Vào ngày 31-10-2022, bị cáo đã bị kết án 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” chưa được xóa án tích thì vào ngày 02-01-2024, bị cáo tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp “tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo đã tự thú, khai báo thêm 03 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Bị cáo Nguyễn Minh G: Vào ngày 30-9-2021, bị cáo đã kết án 01 năm tù về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”, và bị kết án 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích thì vào ngày 02-01-2024, bị cáo tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp “tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo đã tự thú, khai báo thêm 01 lần thực hiện hành vi tổ chức trái phép chất ma túy; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có ông cậu ruột là liệt sĩ Lê Văn D, có chú ruột Nguyễn Văn H6 là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân không tốt, ngoài lần phạm tội này còn có 02 lần bị kết án và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính.

[10] Bị cáo Nguyễn Vũ L: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã tự thú, khai báo thêm 01 lần thực hiện hành vi tổ chức trái phép chất ma túy; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có bà cô ruột Nguyễn Thị H7 được tặng Huân chương kháng chiến Hạng Ba và truy tặng “Bà mẹ Việt Nam Anh Hùng”, có ông bác ruột Lương Văn T3 là liệt sĩ, bị cáo có 02 con nhỏ, cha mẹ đều bị bệnh nên bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ

luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên HĐXX quyết định áp dụng thêm quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[11] Về xử lý vật chứng:

[12] - Đối với 01 cây kéo kim loại, cán nhựa màu vàng dài 21cm, đã được niêm phong; 01 quạt gas màu xanh trắng, đã được niêm phong. Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn sử dụng được nên bị tịch thu, tiêu hủy.

[13] - Đối với các vật chứng qua giám định xác định được là ma túy và vật chứa ma túy, là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên bị tịch thu, tiêu hủy gồm: 01 bình thủy tinh có đường kính đáy 5,0cm, cao 13cm, có nắp đậy bằng nhựa màu đỏ, trên nắp có hai lỗ, một lỗ gắn ống thủy tinh hình trụ tròn đường kính 0,5cm, chiều dài 19cm, được uốn cong, đầu ống thủy tinh có phễu tròn, đường kính 1,8cm, trên phễu có một lỗ, bên trong phễu có chứa chất rắn màu nâu (ma túy), một lỗ gắn ống nhựa màu vàng trắng, đường kính 0,5cm, dài 20,5cm, trong bình thủy tinh chứa chất lỏng màu trắng, đã được niêm phong; 01 hộp gỗ có số đo (10 x 10 x 06)cm, bên trong có 01 ống nhựa tròn màu xanh sọc trắng, đường kính 0,6cm, dài 4,0cm, 01 đầu được hàn kín, 01 đầu được cắt nhọn, bên trong ống nhựa có chứa một ít tinh thể rắn màu trắng (ma túy), đã được niêm phong; 01 lon hình trụ tròn bằng kim loại màu xanh có chữ Milo, đường kính 10cm, cao 1,6cm, bên trong có 14 túi nylon, được cắt hở một đầu, túi lớn nhất có kích thước (1,9 x 1,9)cm, túi nhỏ nhất có kích thước (2,2 x 1,3)cm, bên trong có chứa một ít chất rắn màu trắng (ma túy), và 01 túi nylon được hàn kín, có kích thước (3,1 x 2,2)cm, bên trong có chứa một ít chất rắn màu trắng (ma túy), đã được niêm phong,

[14] - Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại bàn phím, màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Nguyễn Vũ L; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03 màu đỏ, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Ngô Vũ H, là tài sản thuộc sở hữu của các bị cáo, không chứng minh được có dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

[15] Đối với người tên H5 (ở Cần Thơ) là người giao dịch mua bán ma túy với bị can Ngô Vũ H, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân và địa chỉ nên khi xác định được sẽ xem xét xử lý sau là phù hợp.

[16] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[17] Đối với đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo về việc đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 255 đối với các bị cáo Nguyễn Minh G, Nguyễn Vũ L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Vũ H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”: Xét thấy, quá trình điều tra đã tiến hành thu giữ và kiểm tra lịch sử tin nhắn, cuộc

gọi thoại của các bị cáo, cho các bị cáo đối chất, khám nghiệm hiện trường để xác định thời gian, địa điểm, số tiền các lần mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa. Bị cáo Ngô Vũ H đã bán ma túy cho Nguyễn Minh G 04 lần (trong đó G trực tiếp nhận ma túy 03 lần và L trực tiếp nhận ma túy 01 lần); bị cáo Nguyễn Minh G và Nguyễn Vũ L đã hùn tiền mua ma túy để tổ chức sử dụng 02 lần. Mỗi lần thực hiện hành vi của các bị cáo đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Vũ H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung *phạm tội nhiều lần*, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Minh G và Nguyễn Vũ L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung *phạm tội nhiều lần*, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Người bào chữa của các bị cáo đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251 đối với bị cáo Ngô Vũ H và khoản 1 Điều 255 đối với các bị cáo Nguyễn Minh G, Nguyễn Vũ L là không có căn cứ để HĐXX chấp nhận.

[18] Đối với đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo về tội danh, việc áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[19] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, riêng bị cáo Ngô Vũ H và Nguyễn Minh G là cá nhân thuộc hộ cận nghèo nên được miễn nộp án phí, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Vũ H.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 47, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh G.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 47, khoản 1 Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Vũ L.

Căn cứ vào khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Ngô Vũ H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh G, Nguyễn Vũ L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt bị cáo Ngô Vũ H 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 03-01-2024.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh G 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 02-01-2024.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ L 06 (sáu) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 02-01-2024.

4. Xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Vũ L 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại bàn phím, màu đen, đã qua sử dụng; trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh G 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03 màu đỏ, đã qua sử dụng.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 bình thủy tinh có đường kính đáy 5,0 cm, cao 13 cm, có nắp đậy bằng nhựa màu đỏ, trên nắp có hai lỗ, một lỗ gắn ống thủy tinh hình trụ tròn đường kính 0,5cm, chiều dài 19cm, được uốn cong, đầu ống thủy tinh có phễu tròn, đường kính 1,8cm, trên phễu có một lỗ, bên trong phễu có chứa chất rắn màu nâu (ma túy), một lỗ gắn ống nhựa màu vàng trắng, đường kính 0,5cm, dài 20,5cm, trong bình thủy tinh chứa chất lỏng màu trắng, đã được niêm phong.

+ 01 hộp gỗ có số đo (10 x 10 x 06)cm, bên trong có 01 ống nhựa tròn màu xanh sọc trắng, đường kính 0,6cm, dài 4,0cm, 01 đầu được hàn kín, 01 đầu được cắt nhọn, bên trong ống nhựa có chứa một ít tinh thể rắn màu trắng (ma túy), đã được niêm phong.

+ 01 cây kéo kim loại, cán nhựa màu vàng dài 21cm, đã được niêm phong.

+ 01 quẹt gas màu xanh trắng, đã được niêm phong.

+ 01 lon hình trụ tròn bằng kim loại màu xanh có chữ Milo, đường kính 10cm, cao 1,6cm, bên trong có 14 túi nylon, được cắt hở một đầu, túi lớn nhất có kích thước (1,9 x 1,9)cm, túi nhỏ nhất có kích thước (2,2 x 1,3)cm, bên trong có chứa một ít chất rắn màu trắng (ma túy), và 01 túi nylon được hàn kín, có kích thước (3,1 x 2,2)cm, bên trong có chứa một ít chất rắn màu trắng (ma túy), đã được niêm phong.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Ngô Vũ H và bị cáo Nguyễn Minh G được miễn nộp án phí. Buộc bị cáo Nguyễn Vũ L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CQCSĐT Công an thị xã Ngã Năm;
- CQTHAHS Công an thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- UBND Phường 1, UBND xã Long Bình, thị xã Ngã Năm;
- Các bị cáo;
- Người có QLVNQLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Lâm